

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 686 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 29 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về
Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 21/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 55/STC-TTr ngày 22/3/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Tài chính theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh quản lý, căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định này triển khai thực hiện; thường xuyên theo dõi đôn đốc và định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh quản lý và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./20

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMT TQVN tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- TT huyện ủy, TT HĐND các huyện, TX, TP;
- UBMT TQVN các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT Công báo, Website tỉnh;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KT (TVT-90b).

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị

**CHƯƠNG TRÌNH CỦA UBND TỈNH ĐẮK LẮK
VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 686 /QĐ-UBND, ngày 29/3/2019
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THTK, CLP) năm 2019 là tạo chuyển biến rõ rệt trong nhận thức về THTK, CLP, đưa công tác THTK, CLP đi vào thực chất với những kết quả cụ thể; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác THTK, CLP trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần tăng cường nguồn lực thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

a) THTK, CLP phải gắn với các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường trên nền tảng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh và hướng tới hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm tại Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 của UBND tỉnh về THTK, CLP giai đoạn 2016-2020.

b) THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước; đồng thời phải xác định THTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các địa phương gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực:

- THTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

- THTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Các cơ quan đơn vị phải xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2019 của ngành mình, cấp mình sát với tình hình thực tế. Thực hiện khẩn trương, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đặt ra đồng thời thực hiện theo dõi sát sao các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về công tác THTK, CLP.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2019 là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành ở địa phương và tạo cơ sở để hoàn thành các

mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình THPT, CLP giai đoạn 2016 – 2020. Vì vậy, công tác THPT, CLP trong năm 2019 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Tiếp tục điều hành thu, chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao. Thực hiện nghiêm kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm đã được phê duyệt. Siết chặt kỷ luật tài chính – ngân sách thực hiện theo quy định của pháp luật; tạo sự chuyển biến rõ rệt trong công tác quản lý thu (chống thất thu, nợ đọng thuế...); Kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách, chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm, lồng ghép các chính sách, xây dựng phương án ngay từ khâu phân bổ dự toán và trong quá trình tổ chức thực hiện. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau. Các cơ quan chuyên ngành cấp tỉnh phải thường xuyên rà soát các chế độ, chính sách để bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ các chính sách không còn phù hợp.

- Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung.

- Tích cực huy động các nguồn lực với cơ cấu lãi suất hiệu quả, chú trọng các nguồn vốn lãi suất thấp, ưu đãi để tạo vốn cho đầu tư phát triển kinh tế, trọng tâm là xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ và hiện đại.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công; tiếp tục thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, giảm chi phí cho doanh nghiệp nhằm tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển.

- Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động để góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp. Phân đầu tinh giản biên chế hành chính ở mức tối đa trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong các cơ quan nhà nước.

- Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch thăm dò khai thác khoáng sản đã được phê duyệt góp phần nâng tỷ lệ khu công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường.

- Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu quả. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để sử dụng hiệu quả chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, góp phần cải cách chính sách tiền lương.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ làm cơ sở cho THTK, CLP.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:

a) Thực hiện nghiêm quy định của Luật NSNN năm 2015 và các văn bản hướng dẫn Luật trong tất cả các khâu: Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước.

- Việc lập, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phải đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian theo quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo công bằng công khai, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về quyết toán ngân sách nhà nước của đơn vị mình, cấp mình và có trách nhiệm thẩm tra, kiểm tra, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho cơ quan, tổ chức, trực thuộc theo đúng quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo thực hiện đúng các quy định của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về cử cán bộ lãnh đạo tham gia các đoàn công tác nước ngoài; đồng thời hạn chế tối đa các đoàn tham quan, khảo sát, học tập kinh nghiệm nước ngoài chưa thực sự cần thiết.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao; tiết kiệm triệt để kinh phí chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định), đẩy mạnh khoán chi hành chính; hạn chế các cuộc họp không cần thiết, thực hiện lồng ghép các nội dung, công việc cần xử lý, cân nhắc thành phần, số lượng người tham dự phù hợp, đảm bảo tiết kiệm hiệu quả. Đồng thời các cơ quan, đơn vị phải phân đầu thực hiện:

+ Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định) để tạo nguồn cải cách tiền lương.

+ Tiết kiệm tối thiểu 12%: Kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, sử dụng xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí.

+ Tiết kiệm tối thiểu 15% chi đoàn ra, đoàn vào. Không bố trí chi đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia; quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào đúng người, đúng mục đích và căn cứ trên dự toán và danh mục đoàn ra, đoàn vào được phê duyệt từ đầu năm của mỗi cơ quan, đơn vị sử

dụng ngân sách nhà nước. Hạn chế tối đa các đoàn đi công tác nước ngoài bổ sung không theo dự toán, danh mục từ đầu năm; chỉ tiến hành bổ sung khi có nhiệm vụ đột xuất, đặc biệt cần thiết.

+ Tiết kiệm triệt để trong quản lý, sử dụng kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí đến sản phẩm cuối cùng.

- Sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước có trọng điểm và hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo, nhất là các cơ sở giáo dục ở những vùng có kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học, nhằm đảm bảo sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội;

- Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực phát triển hệ thống y tế. Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế.

b) Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần tại Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/ 2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Tiến hành rà soát các đơn vị trên địa bàn mình quản lý để tiến hành giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong các cơ quan hành chính Nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Triển khai tích cực, hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy định cơ chế tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực. Chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với quy định pháp luật.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Trong năm 2019, các cấp, các ngành cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng đi đôi với rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đầu tư công, xây dựng cơ bản.

- Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công.

Tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, khắc phục tình trạng bố trí vốn phân tán, dàn trải; đồng thời tiến hành rà soát, cắt giảm, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp để bổ sung vốn cho dự án đã có khối lượng hoàn thành, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật góp phần nâng cao hiệu quả vốn đầu tư.

- Phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước cho các dự án thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đã có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình.

- Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật đấu thầu. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quy trình đầu tư, đấu thầu, nhất là đối với các dự án đầu tư công; làm rõ trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về đầu tư công, đấu thầu gây lãng phí, thất thoát.

- Đẩy nhanh tiến độ thu hồi tạm ứng; thanh toán vốn đầu tư công, không để tình trạng nợ thanh toán vốn đầu tư, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của các doanh nghiệp.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả 02 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu đã được phê duyệt, trong đó ưu tiên nguồn lực phát triển các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng khó khăn, thường xuyên bị thiên tai.

- Quản lý và sử dụng vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu khác theo đúng đối tượng, đảm bảo tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

- Triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công.

- Nhà công vụ phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi quản lý của mình đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính

phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời xác định công năng sử dụng của tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản theo quy định tại Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công và tại Khoản 5 Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về NSNN.

- Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

- Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định, không tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường.

- Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, thực hiện nghiêm việc đóng cửa rừng tự nhiên và các quy định về bảo vệ, phát triển rừng. Không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác trên phạm vi cả nước (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định).

- Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến và sử dụng năng lượng tái tạo, các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải; các dự án sử dụng năng lượng gió, năng lượng mặt trời.

- Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản

6. Trong thành lập các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

- Thực hiện nghiêm việc quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước 2015 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Từng bước đổi mới cơ chế

tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo mô hình tự bảo đảm chi phí hoạt động.

- Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động và việc chấp hành pháp luật của các quỹ tài chính ngoài NSNN, bảo đảm nguồn lực tài chính nhà nước được quản lý, sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch trên cơ sở định mức kinh tế, kỹ thuật, đề án vị trí, việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện minh bạch, công khai trong xây dựng, thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn.

7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

- Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; chủ động đổi mới, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; ban hành các quy chế, các định mức, tiêu chuẩn, chế độ quản lý... nhằm giảm tối đa chi phí: Bao gồm chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng...

- Thực hiện xác định giá cụ thể phù hợp với quy định của Luật Đất đai để xác định đúng giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, tính đúng, tính đủ tiền thuê đất của doanh nghiệp, tránh thất thu cho ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc cổ phần hóa và thoái vốn theo quy định tại Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần.

- Rà soát, xử lý dứt điểm tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Kiên quyết xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật, làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước, các dự án đầu tư chậm tiến độ, kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài; không sử dụng ngân sách nhà nước để xử lý thua lỗ của doanh nghiệp. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

- Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu BCH Trung ương Đảng khóa XII. Trong năm 2019, các cơ quan cấp tỉnh và chính quyền địa phương phải đảm bảo thực hiện theo đúng biên chế được giao theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh và Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của UBND tỉnh. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số

biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế và đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong việc quản lý cán bộ.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác cải cách hành chính để góp phần hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, nâng cao hiệu quả của hoạt động công vụ.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP tại các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các cấp

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phải xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP của năm 2019 và xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt cả năm công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm. Quy định kết quả THTK, CLP là chỉ tiêu để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THTK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước có liên quan đến THTK CLP nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh cần tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí.

3. Tăng cường công tác tổ chức trên các lĩnh vực, trong đó cần tập trung vào một số lĩnh vực sau:

- Trong công tác tổ chức điều hành dự toán NSNN được chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách; tăng cường công tác kiểm soát chi NSNN theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi NSNN gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan (cơ quan Tài chính, Kho bạc nhà nước, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước). Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN. Nghiên cứu để triển khai lập dự toán

chi ngân sách theo mục tiêu, nhiệm vụ, đảm bảo đúng định mức kinh tế, kỹ thuật và đơn giá dịch vụ và cam kết chi.

- Tích cực tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công phù hợp với điều kiện mới đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và chống lãng phí.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Phối hợp chặt chẽ với sở, ngành có liên quan trong việc thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư.

- Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước và Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước để góp phần tiết kiệm chi phí đầu tư.

- Đẩy mạnh việc phân cấp và giao quyền chủ động cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước, trong đó: Ngân sách nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu và đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm theo quy định của pháp luật đất đai và pháp luật khác có liên quan.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW, Nghị quyết số 19/NQ-TW của Ban chấp hành Trung ương; tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

- Các doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn nhà nước đẩy mạnh tái cơ cấu, nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp. Xử lý hành

chính đối với lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước không nghiêm túc thực hiện hoặc thực hiện không có kết quả Đề án tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước và nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp.

4. Đẩy mạnh công tác thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

- Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí.

- Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm túc các vi phạm quy định về THTK, CLP

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào hướng dẫn của cơ quan thanh tra nhà nước cấp trên và yêu cầu công tác quản lý của ngành, địa phương để xây dựng kế hoạch thanh tra nhằm đảm bảo thực hiện đúng các chế độ quy định và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

+ Quản lý, sử dụng đất đai;

+ Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ;

+ Các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước;

+ Các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ; các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước; các quỹ tài chính Nhà nước ngoài Ngân sách; các quỹ công chuyên dùng tại các xã, phường, thị trấn;

+ Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí...

+ Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; đẩy mạnh hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước gắn với đổi mới phương thức quản lý thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả của mạng thông tin điện tử hành chính trên Internet, đặc biệt là trong thực hiện các dịch vụ công để vừa rút ngắn thời gian thực hiện, giảm nhân lực quản lý, giảm chi phí xã hội, vừa tạo điều kiện phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Các sở, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả pháp luật về THTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng.

- Nâng cao công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình tổng thể về THTK, CLP năm 2019 và Chương trình tổng thể về THTK, CLP giai đoạn 2016 – 2020 của UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2019 của mình. Trong Chương trình THTK, CLP của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi đơn vị phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm 2019 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo quán triệt về việc:

- Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và Chương trình THTK, CLP năm 2019 trong phạm vi quản lý.

- Thực hiện công khai trong THTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THTK, CLP đảm bảo thực chất và minh bạch giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

- Hàng năm, các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện Chương trình tổng thể THTK, CLP của đơn vị mình về UBND tỉnh.

3. Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2019 của đơn vị mình; trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản

của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2019.

4. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng của Ủy ban nhân dân tỉnh và định kỳ (trước ngày 09 tháng 02 năm sau) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh để báo cáo Bộ Tài chính theo quy định. Trường hợp theo tính chất, phạm vi, yêu cầu quản lý đột xuất, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ có văn bản yêu cầu báo cáo theo thời gian cụ thể. /TL



CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị